TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH
Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Minh Nam.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Thơm.
2. Bà Đặng Thị Thập.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà:
Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2020. Tại trụ sở tòa án nhân dân, huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS, ngày 13/4/2020 đối với bị cáo.

Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; HKTT: thôn T, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang; Hiện ở: Khu Đ, thị trấn Ch, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972; Và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1976; Gia đình có 02 anh chị em, bản thân là thứ hai; Có vợ là Đỗ Thị H, sinh năm 1995; Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
Chị Ngô Thị H, sinh năm 1992 (có mặt).
Trú tại: Khu Đô Thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Nguyễn Văn H, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang là quản lý của quán Karaoke Tuấn Minh 2 ở Khu đô thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong từ ngày 22/9/2019. Công việc chính của H là trực tiếp quản lý quán hát, đón tiếp khách đến hát, dẫn khách lên phòng hát, chuẩn bị âm thanh ánh

sáng của phòng hát, phục vụ đồ uống tại quán hát, dọn dẹp phòng hát và thu tiền của khách trong trường hợp chị H là chủ quán không có mặt tại quán. Vào khoảng 22 giờ ngày 07/11/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy và bay lắc nên Nguyễn Đức Th, Ngô Minh Đ, Ngô Văn Đức A cùng trú tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh và Vũ Hải Y ở thôn T, xã T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh rủ nhau đến quán Karaoke Tuấn Minh 2 thuê phòng hát để sử dụng ma túy và bay lắc. Khi đến quán Karaoke Tuấn Minh 2, thì nhóm của Th gặp H. H đưa Th, Đ, Đức A và Y lên phòng Vip 2 tại tầng 3 của quán và bật âm thanh, ánh sáng để hát. Sau khi hát được khoảng 5 phút thì Y xuống quầy lễ tân, bảo H chuyển sang phòng khác có nhạc to, mạnh hơn để Th, Đ, Đức A, Y bay lắc và sử dụng ma túy. H đồng ý và chuyển phòng cho nhóm của Y lên phòng Vip 4 tại tầng 4 của quán. Sau đó H trèo lên nóc nhà vệ sinh cạnh phòng Vip 4, điều chỉnh âm thanh sang chế độ nhạc to hơn, mạnh hơn rồi quay xuống quầy lễ tân của quán. Một lúc sau, Th xuống quầy lễ tân gặp H và bảo H gọi cho Th 02 nhân viên phục vụ rót bia và chọn bài tại phòng hát. H bảo chị Ngô Thị H là chủ quán Karaoke Tuấn Minh 2 gọi 02 nhân viên đến để phục vụ khách hát. Chị H gọi điện thoại cho anh Nguyễn Trọng T bảo anh Toàn đưa 02 nhân viên phục vụ đến quán Karaoke Tuấn Minh 2. Anh T đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày anh T điều khiển xe mô tô chở chị Trần Kim Q và Nguyễn Thị T đến quán Karaoke Tuấn Minh 2 để phục vụ rót bia, chọn bài cho nhóm của Th, Đạt, Đức A và Y. Sau đó Th, Đ, Đức A, Y, T và Q cùng ở trong phòng hát Vip 4 uống bia và hát với nhau. Lúc này Y thấy trên bàn có 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 09 viên nén hình tròn màu nâu. Y biết đây là ma túy kẹo nên lấy ra 03 viên, bẻ thành 06 mảnh chia cho mỗi người 1 mảnh để sử dụng. Một lúc sau, Y đưa cho T số tiền 1.800.000 đồng và bảo T lấy điện thoại 1280 của T gọi điện thoại cho một người đàn ông hỏi mua ma túy ke. T đồng ý gọi điện thoại cho người đàn ông hỏi mua ma túy và hẹn người đàn ông này mang ma túy đến phòng Vip 4 quán Karaoke Tuấn Minh 2 cho T. Cùng lúc này Th xuống quầy lễ tân mượn H 01 chiếc đĩa sứ và 01 chiếc bật lửa. H chỉ cho Th nơi để đĩa sứ trong bếp để Th tự vào lấy rồi đưa cho Th 01 chiếc bật lửa màu đỏ. Th cầm đĩa sứ, bật lửa và đưa cho H 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng mục đích để H đồng ý cho việc sử dụng ma túy trên phòng. H cầm 200.000 đồng Th đưa và để ở quầy lễ tân của quán. Còn Th cầm đĩa sứ và bật lửa mang lên phòng Vip 4 với mục đích để sử dụng ma túy. Đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, một người thanh niên khoảng 23-24 tuổi lên phòng Vip 4 và đưa cho T 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T biết đây là ma túy ke nên cầm túi ni lông người thanh niên đưa và đưa lại cho người thanh niên 1.800.000 đồng. Sau đó T cầm túi ma túy vào đưa cho Y. Y để ma túy ke vào đĩa mà Th đã mang lên, dùng một chiếc thẻ cứng bằng nhựa "xào ke" cho mọi người cùng sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08/11/2019 lực lượng Công an kiểm tra quán Karaoke Tuấn Minh 2, phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 4 và đưa Th, Đ, Đức A, Y, T và Q về trụ sở để làm việc.

Thu giữ tại phòng hát Vip 4 gồm:

- 01 đĩa sứ màu trắng, mặt trước bám dính các hạt, chất bột màu trắng, mặt phía sau bị ám khói đen.

- 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng.

- 01 bật lửa ga màu đỏ.

- 01 chiếc thẻ cứng bằng nhựa.

- 02 túi ni lông màu trắng gồm 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 06 viên nén hình tròn màu nâu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M.

- 01 đầu thu phát K-1000 plus nhãn hiệu BF Audio.

- 04 loa T-12 pro nhãn hiệu BF Audio Pro.

- 01 Tivi Sony màn hình phẳng màu đen đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION có số seri C22715601.

Thu giữ tại quầy thu ngân của quán 01 quyển hóa đơn thanh toán bìa màu đỏ, số tiền 350.000 đồng gồm 03 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng, 100.000 đồng và 200.000 đồng.

Đến 02 giờ sáng ngày 08/11/2019 Nguyễn Văn H đã đến Công an huyện Yên Phong đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân.

Ngày 08/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong ra Quyết định số 282 trưng cầu giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chất ma túy đã thu giữ tại phòng hát Vip 4 quán Karaoke Tuấn Minh 2 ngày 08/11/2019.

Tại Kết luận giám định số 678/KLGĐMT-PC09 ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng là 0,0242 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;

+ 06 (sáu) viên nén hình tròn màu nâu bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng là 3,0801 gam; Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong mẫu gửi giám định.".

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 36 ngày 31/3/2020 của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Văn H về tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 điều 256 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận ngày 07/11/2019 bị cáo có sắp xếp phòng hát cho 06 nam nữ thanh niên tại phòng Vip 4 của quán karaoke Tuấn Minh 2 ở khu Đô Thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong. Bị cáo có biết việc 06 nam nữ thanh niên này sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 4 nhưng bị cáo không ngăn cản. Bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng của VKS truy tố bị cáo về tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng, mặt trước bám dính các hạt, chất bột màu trắng, mặt phía sau bị ám khói đen; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc thẻ cứng bằng nhựa; 01 quyển hóa đơn thanh toán bìa màu đỏ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 210.000 đồng.

Bị cáo nhận tội, nhất trí với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay là có căn cứ và phù hợp với không gian, thời gian, biên bản kiểm tra hành chính, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy có đủ cơ sở để kết luận ngày 07/11/2019 bị cáo Nguyễn Văn H đã để cho 06 nam nữ thanh niên sử dụng ma túy tại phòng Vip 4 quán Karaoke Tuấn Minh 2 ở khu đô thị mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong mà bị cáo được giao quản lý. Hành vi của bị cáo đã đủ yêu tố cấu thành tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý ". Tội phạm được quy định tại Điều 256 BLHS đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói chung và ma tuý nói riêng của Nhà nước. Bị cáo hoàn toàn ý thức được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chứa chấp việc sử dụng trái phép các chất ma tuý là vi phạm pháp luật, song ngày 07/11/2019 bị cáo đã để cho 06 nam nữ thanh niên sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 4 quán Karaoke Tuấn Minh 2 ở khu đô thị mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong do bị cáo được giao quản lý. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như là nguyên

nhân lây truyền các loại bệnh xã hội trong đó có HIV và AIDS. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, là người dân tộc Tày, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có đủ nhận thức để biết được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, chứa chấp việc sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật và những tác hại, hệ lụy từ ma túy gây ra cho bản thân người nghiện, cho gia đình và xã hội song ngày 07/11/2019 bị cáo vẫn để cho 06 nam nữ thanh niên sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 4 quán Karaoke Tuấn Minh 2 ở khu đô thị mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong do bị cáo được giao quản lý. Đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS. Bản cáo trạng của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo về tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 điều 256 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Mặt khác bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc Tày, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có công ăn việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng.

[4] Đối với Vũ Hải Y có hành vi đưa tiền cho Tô Nguyễn Thị T mua ma túy về để cùng sử dụng, khối lượng ma túy còn lại đã thu giữ là 0,0242 gam Ketamine chưa đủ căn cứ để khởi tố và xử lý Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, lợi dụng sơ hở Y đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh tại thôn Tiêu Thượng, xã Tương Giang, thị xã Từ Sơn, tuy nhiên không có ai có tên tuổi, địa chỉ như Y khai nhận. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa có căn cứ để điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Tô Nguyễn Thị T có hành vi mua ma túy về để sử dụng, khối lượng ma túy còn lại đã thu giữ là 0,0242 gam Ketamine chưa đủ căn cứ để khởi tố và xử lý T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đối với Nguyễn Đức Th, Ngô Văn Đức A và Ngô Minh Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Yên Phong đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T, Th, Đạt và Đức Anh là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Trần Kim Quỳnh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành xác minh tại Ấp 1, Suối Dây, Tân Châu, Tây Ninh tuy nhiên không có ai có tên tuổi, địa chỉ như Quỳnh khai nhận. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa có căn cứ để điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Ngô Thị H là chủ quán hát Karaoke Tuấn Minh 2, khi H đồng ý cho Th, Đạt, Đức Anh, Y, T và Q sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát Vip 4 của quán Karaoke Tuấn Minh 2, chị H đang ngủ tại phòng ngủ, chị H không biết và H cũng không nói cho chị H biết việc trên nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị H là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 đầu thu phát K-1000 plus nhãn hiệu BF Audio; 04 loa T-12 pro nhãn hiệu BF Audio Pro; 01 Tivi Sony màn hình phẳng màu đen đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong; 01 đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION có số seri C22715601 thu giữ tại phòng hát Vip 4 và số tiền 150.000 đồng thu giữ tại quần thu ngân của quán Karaoke Tuấn Minh 2 là tài sản, thiết bị điện tử của quán Karaoke Tuấn Minh 2. Các ngày 12/12/2019 và 11/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành trả lại các tài sản nêu trên cho chị Ngô Thị H là phù hợp.

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, mặt trước bám dính các hạt, chất bột màu trắng, mặt phía sau bị ám khói đen; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc thẻ cứng bằng nhựa; 01 quyển sổ thu ngân màu đỏ và số tiền 210.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ xét thấy đây là tiền vật dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên cần tịch thu tiêu hủy và sung công sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Nguyễn Văn H 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/11/2019.

Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 28/2020/HSST-QĐTG ngày 01/4/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được nêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 đĩa sứ màu trắng, mặt trước bám dính các hạt, chất bột màu trắng, mặt phía sau bị ám khói đen; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc thẻ cứng bằng nhựa; 01 quyển sổ thu ngân bìa màu đỏ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 210.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh.*
- *VKS tỉnh.*
- *VKSND huyện Yên Phong.*
- *Các bị cáo.*
- *Người tham gia tố tụng khác.*
- *THA huyện Yên Phong.*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Chu Minh Nam